

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1486/TCT-DNL
V/v: kê khai thuế GTGT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 6380/VNPT-KTTC ngày 30/12/2019 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đề nghị hướng dẫn kê khai thuế GTGT đầu ra, đầu vào đối với dịch vụ viễn thông, truyền hình, công nghệ thông tin. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm a Khoản 2 Điều 16 Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính và tại điểm a Khoản 2 Điều 4 Thông tư 68/2019/TT-BTC ngày 30/09/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn ngày lập hóa đơn /hóa đơn điện tử đối với hoạt động cung cấp điện sinh hoạt, nước sinh hoạt, dịch vụ viễn thông, dịch vụ truyền hình thực hiện chậm nhất không quá bảy (7) ngày kế tiếp kể từ ngày ghi chỉ số điện, nước tiêu thụ trên đồng hồ hoặc ngày kết thúc kỳ quy ước đối với việc cung cấp dịch vụ viễn thông, truyền hình. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, truyền hình với người mua.

Tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT, hướng dẫn về thời điểm xác định thuế GTGT như sau:

“2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Tại điểm b Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC được sửa đổi tại Điều 3 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được xác định như sau:

“b) Đối với hoạt động cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc hoàn thành từng phần việc cung ứng dịch vụ cho người mua trừ trường hợp nêu tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC, Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC.”

Tại điểm d Khoản 1 Điều 12 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH13 đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013 quy định:

“đ) Thuế giá trị gia tăng đầu vào phát sinh trong tháng nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó. Trường hợp cơ sở kinh doanh phát hiện số thuế giá trị gia

tăng đầu vào khi kê khai, khấu trừ bị sai sót thì được kê khai, khấu trừ bổ sung trước khi cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế.”

Theo báo cáo của VNPT, kỳ cước viễn thông, truyền hình, công nghệ thông tin của Tập đoàn từ 00 giờ 00 phút 00 giây ngày đầu tiên của tháng đến 23 giờ 59 phút 59 giây của ngày cuối cùng của tháng đó. Căn cứ các quy định nêu trên và tính chất của hoạt động viễn thông, Tổng cục Thuế hướng dẫn VNPT như sau:

Thời điểm lập hóa đơn điện tử đối với dịch vụ viễn thông, truyền hình, công nghệ thông tin của VNPT thực hiện chậm nhất không quá bảy ngày kế tiếp kể từ ngày kết thúc kỳ cước viễn thông, truyền hình, công nghệ thông tin nhưng VNPT (bao gồm cả đơn vị trực thuộc cung cấp dịch vụ viễn thông, truyền hình, công nghệ thông tin) thực hiện kê khai thuế GTGT theo kỳ phát sinh cung cấp dịch vụ.

Tổng cục Thuế trả lời đề Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Phí Văn Tuấn (dề b/c);
- Các Vụ; KK, CS, PC;
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNL (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DOANH NGHIỆP LỚN
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Vũ Văn Cường